

Bản án số: 64/2023/HC-PT

Ngày: 20-02-2023

V/v: “*Khiếu kiện quyết định hành
chính giải quyết khiếu nại*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Cường

Ông Nguyễn Tấn Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Phong - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 230/2022/TLPT-HC ngày 20 tháng 10 năm 2022 về: “*Khiếu kiện quyết định hành chính giải quyết khiếu nại*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 26/2022/HC-ST ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa bị kháng cáo.

Giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Lê Bích L và ông Nguyễn Bá X

Địa chỉ: 89/83 T, phường N, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L: Ông Tạ Miên L; địa chỉ: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Người bị kiện:

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa: Ông Nguyễn Trọng B – Phó Chi cục Quản lý đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố N.

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố N:
Ông Phan Thanh L – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố N.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố N: Ông Nguyễn Khánh N – Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố N và bà Châu Trần Thái Huyền – Nhân viên phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố N.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Viện H;

Đại diện theo pháp luật: Bà Đào Việt H – Viện trưởng;

Trụ sở: phường N, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Người kháng cáo: người khởi kiện bà Lê Bích L và ông Nguyễn Bá X

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện bà Lê Bích L và ông Nguyễn Bá X là ông Tạ Miên L trình bày:

Năm 1990 ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L khai hoang đất ngập mặn để quy mô tôn tạo ao, địa nuôi trồng thủy sản, diện tích 1.265m², gồm 2 thửa (758m² + 507m²), theo số đo năm 2008 xác lập ngày 21/10/2009 đất tọa lạc tại phường P trước kia. Sau này năm 1996 thành lập phường mới (phường P) đất của ông, bà nằm tại địa bàn phường P.

Thời gian khai hoang đất, đầm lầy, sú vẹt, ngập (mặn) từ năm 1990 – 1991 khu vực này không có dự án kinh tế, dự án xây dựng công cộng của nhà nước, việc khai hoang không ảnh hưởng tới các công trình, dự án của nhà nước, không làm ảnh hưởng cảnh quan môi trường thành phố, không có sự ngăn chặn xử lý của chính quyền các cấp, phù hợp với luật đất đai.

Năm 2019, Ủy ban nhân dân thành phố N ban hành Quyết định số 5451/QĐ-UBND ngày 30/12/2009 về việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Bá X đang sử dụng trên đất của Viện H để thực hiện dự án Khu đô thị mới P và Quyết định số 5170/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 về việc thu hồi đất của hộ bà Lê Bích L đang sử dụng trên đất của Viện H để thực hiện dự án Khu đô thị mới P, thành phố N. Ngày 19/7/2012, Ủy ban nhân dân thành phố N ban hành Quyết định số 2083/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thi hành Quyết định thu hồi đất đối với hộ ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L để thực hiện dự án Khu đô thị mới P. Không đồng ý với việc thu hồi và cưỡng chế thu hồi đất của Ủy ban nhân dân thành phố N, ông X và bà L nhiều lần làm đơn khiếu nại.

Ngày 27/8/2020, Ủy ban nhân dân thành phố N ban hành Quyết định số 5187/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu); ngày 21/5/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 1350/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) cùng một nội dung cho rằng đất gia đình ông X, bà L đang sử dụng của Viện H giao cho ông X, bà L quản lý từ năm 1991 – 1992, quyết định bác đơn khiếu nại của ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L là trái pháp luật, không có

cơ sở.

Ngày 12/6/1984 Viện H N có công văn trình lên Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Khánh, (nay là tỉnh Khánh Hòa), xin 12 hecta mặt nước thuộc phường Vĩnh Trường, thành phố N, mục đích để xây dựng trại nghiên cứu thí nghiệm giống nuôi trồng Thủy Sản - Liên Xô (Nga) hợp tác. Phúc đáp công văn của viện H, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Khánh có văn bản chỉ đạo Viện H phối hợp cùng các cơ quan ngành chức năng có liên quan, cùng với Sở Thủy sản Khánh Hòa, họp và lập hồ sơ dự án, yêu cầu trong tháng 7/1984 phải hoàn thành trình lên Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Nhưng sau đó Viện H N không hợp tác được với (Nga) Liên Xô. Cũng không phối hợp được với các cơ quan ban ngành liên quan nên Viện H N bỏ không thực hiện. Từ đó đến nay, năm 2021 Viện H N không có hồ sơ thành lập dự án (Viện H N là cơ quan nghiên cứu khoa học). Nên Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Khánh (nay là tỉnh Khánh Hòa) không ban hành Quyết định giao 12ha mặt nước cho Viện H, không phải là 154.734,5m² đất thuộc phường P đang quản lý.

Viện H không có quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa cấp đất cho Viện H thì Viện H không thể có đất để giao cho gia đình ông X, bà L quản lý đất từ năm 1990 – 1991 được.

Ủy ban nhân dân thành phố N thu hồi đất của gia đình ông X, bà L giao cho Công ty TM Tư nhân Lâm Khánh lập dự án khu đô thị mới tổ chức phân lô bán nền, không thực hiện ban hành quyết định đền bù đất, chỉ đưa ra phương án đền bù, hỗ trợ tiền công đào đắp bờ ao là không đúng pháp luật.

Mặt khác, trong quá trình làm việc Ủy ban nhân dân phường P, thành phố N làm giả biên bản ngày 17/07/2012, giả chữ ký của ông Nguyễn Bá X để hợp thức hóa hồ sơ. Ngày 30/11/2011, Thanh tra chính phủ ban hành bản báo cáo kết luận số 157/KL-TTCP và văn bản số 1561/VPCP –KNTN ngày 15/03/2011 nhưng Ủy ban nhân dân tỉnh không thực hiện, không thông báo cho dân lại ra văn bản số 2083/QĐ-UBND ngày 19/07/2012 cưỡng chế thu hồi đất của hộ ông X bà L là không có cơ sở.

Do vậy, ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa hủy Quyết định số 5187/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố N và Quyết định số 1350/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Tại văn bản số 2771/UBND-NC ngày 29/3/2022 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa trình bày:

- Về vị trí, nguồn gốc đất và diễn biến quá trình sử dụng đất của ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L:

Theo lời trình bày của ông Nguyễn Bá X: Ông Nguyễn Bá X là cán bộ Viện Nghiên cứu biển (nay là Viện H) từ trước năm 1976 đến năm 1993 thì có ông tổ trưởng viện chỉ vị trí cho ông Nguyễn Bá X để khai hoang làm địa với diện tích ước tính khoảng 400m² tại phường P. Ông Nguyễn Bá X sử dụng làm địa nuôi tôm, cua...liên tục đến ngày có Quyết định thu hồi đất và không có ai tranh chấp và khiếu nại về vị trí đất nêu trên của ông; ông không có kê khai, đóng thuế cho Nhà nước tại

vị trí đất nêu trên. Ngoài ra, Viện Nghiên cứu biển (nay là Viện H) không có giấy tờ, quyết định, văn bản nào.... về việc giao vị trí đất nêu trên cho ông Nguyễn Bá X quản lý và sử dụng để làm địa.

Theo lời trình bày của bà Lê Bích L: Năm 1990 bà Lê Bích L khai hoang cải tạo vùng nước sâu gần 2m tôn tạo thành ao địa nuôi tôm và bà sống trên thửa đất tự khai hoang (đất không có tranh chấp) đến năm 2009 (đất khai hoang nên bà không biết diện tích và tọa độ thửa đất) bị Nhà nước thu hồi để thực hiện Dự án khu đô thị mới P, thành phố N.

- Quá trình thu hồi đất và giải quyết bồi thường để triển khai dự án:

Ngày 02/12/2002, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 4085/QĐ-UB về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết khu dân cư phía Tây đường Lê Hồng Phong, thành phố N với tổng diện tích khu đất là 229 ha.

Ngày 10/6/2004, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 1615/QĐ-UB về việc thu hồi đất do các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng nằm trong Dự án khu dân cư Sông Tắc I, thành phố N được duyệt với diện tích 4.903.820m².

Ngày 06/8/2004, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 2080/QĐ-UB về giá đất bồi thường thiệt hại giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng khu dân cư Sông Tắc I, thành phố N.

Ngày 26/02/2008, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Công văn số 1156/UBND về việc cho phép chuyển chủ đầu tư Dự án khu dân cư Sông Tắc I, thành phố N với nội dung: *“Cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Nhà và Đô thị N làm chủ đầu tư tiếp tục thực hiện Dự án khu dân cư Sông Tắc I, thành phố N thay cho Xí nghiệp tư nhân Lâm Khánh”*.

Ngày 07/4/2008, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Công văn số 1992/UBND về việc đổi tên Dự án khu dân cư Sông Tắc I, thành phố N thành Khu đô thị mới P, thành phố N.

Ngày 27/6/2008, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 3712100096 chứng nhận lần đầu cho Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Nhà và Đô thị N.

Ngày 01/8/2008, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 1940/QĐ-UBND về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1615/QĐ-UB ngày 10/6/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thu hồi đất do các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng nằm trong Dự án khu dân cư Sông Tắc I, thành phố N được duyệt với diện tích 46,5190 ha đất tại phường P để thực hiện Dự án khu đô thị mới P, thành phố N do Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Nhà và Đô thị N làm chủ đầu tư (vị trí, ranh giới khu đất thu hồi được xác định theo tờ Trích đo địa chính khu đất (gồm 06 mảnh bản đồ) số 170/2008/TL.BĐ, tỷ lệ 1/500 do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Khánh Hòa lập ngày 10/7/2008).

Ngày 14/7/2009, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 1641/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do Viện H sử dụng để thực hiện Dự án khu đô

thị mới P với diện tích 200,1m² (vị trí, ranh giới khu đất thu hồi được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 23/2009/TL.BĐ và số 24/2009/TL.BĐ, tỷ lệ 1/500 do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Khánh Hòa lập ngày 05/6/2009).

Ngày 01/9/2009, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 2086/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do Viện H sử dụng để thực hiện Dự án khu đô thị mới P với diện tích 154.734,5m² (vị trí, ranh giới khu đất thu hồi được xác định theo tờ bản đồ Trích đo địa chính số 349/2009/TL.BĐ, tỷ lệ 1/1000 do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Khánh Hòa lập ngày 20/8/2009).

- Quá trình thu hồi đất đối với bà Lê Bích L:

Ngày 23/7/2009, bà Lê Bích L có bản tự kê khai về đất và tài sản trên đất bị thu hồi để xét bồi thường, hỗ trợ gửi Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (HĐBT, HT và TĐC) Dự án khu đô thị mới P, phường P, thành phố N.

Ngày 10/12/2009, Ủy ban nhân dân phường P ban hành Giấy xác nhận số 1059/GXN-UBND về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất để phục vụ cho công tác bồi thường giải tỏa theo Dự án khu đô thị mới P, thành phố N đối với bà Lê Bích L.

Ngày 24/12/2009, Ủy ban nhân dân thành phố N ban hành Quyết định số 5170/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của hộ bà Lê Bích L đang sử dụng trên đất của Viện H để thực hiện Dự án khu đô thị mới P, phường P, thành phố N với diện tích 758m² đất gồm toàn bộ thửa đất số 76, thuộc tờ bản đồ số 05 Trích đo địa chính khu đất (gồm 06 mảnh bản đồ) số 170/2008/TĐ-BĐ, tỷ lệ 1/500 do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Khánh Hòa xác lập ngày 10/7/2008.

- Quá trình triển khai dự án; thu hồi đất và giải quyết bồi thường đối với ông Nguyễn Bá X:

Ngày 23/7/2009, ông Nguyễn Bá X có bản tự kê khai về đất và tài sản trên đất bị thu hồi để xét bồi thường, hỗ trợ gửi HĐBT, HT và TĐC Dự án khu đô thị mới P, phường P, thành phố N.

Ngày 25/12/2009, Ủy ban nhân dân phường P ban hành Giấy xác nhận số 1234/GXN-UBND về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất để phục vụ cho công tác bồi thường giải tỏa theo Dự án khu đô thị mới P, thành phố N đối với ông Nguyễn Bá X.

Ngày 30/12/2009, Ủy ban nhân dân thành phố N ban hành Quyết định số 5451/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Bá X đang sử dụng để thực hiện Dự án khu đô thị mới P, phường P, thành phố N với diện tích 507m² đất.

Ngày 22/11/2012, Ủy ban nhân dân thành phố N ban hành Quyết định số 4594/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 5451/QĐ-UBND ngày 30/12/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố N về việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Bá X đang sử dụng để thực hiện Dự án khu đô thị mới P, phường P, thành phố N với nội dung: "... Thu hồi 507m² đất của hộ ông Nguyễn Bá X đang sử dụng trên đất của Viện H tại phường P, thành phố N gồm toàn bộ thửa đất số 84d, thuộc tờ bản đồ số 04, Trích đo địa chính khu đất (gồm 6 mảnh bản đồ số 170/2008/TĐ-BĐ tỉ lệ 1/500 do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Khánh Hòa xác lập

ngày 10/7/2008”.

Ngày 27/01/2010, Ủy ban nhân dân thành phố N ban hành Quyết định số 271/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ gia đình ông Nguyễn Bá X có đất bị thu hồi thuộc Dự án khu đô thị mới P, phường P, thành phố N với số tiền 43.017.590 đồng (hỗ trợ về chi phí đầu tư ao, đìa nuôi trồng thủy sản).

HĐBT, HT và TĐC Ủy ban nhân dân thành phố N ban hành 03 lần thông báo gửi ông Nguyễn Bá X về việc nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án khu đô thị mới P, thành phố N nhưng ông không đến nhận và bàn giao mặt bằng cho dự án.

Ngày 11/01/2013, Ủy ban nhân dân thành phố N ban hành Quyết định số 52/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành Quyết định thu hồi đất đối với hộ ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L để thực hiện Dự án khu đô thị mới P, phường P, thành phố N.

Ngày 16/4/2013, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố N phối hợp với Ủy ban nhân dân phường P tiến hành bàn giao mặt bằng ngoài thực địa với diện tích 1.265m² gồm toàn bộ thửa đất số 76 diện tích 758m² tờ bản đồ số 05 và thửa đất số 84d diện tích 507m² tờ bản đồ số 04, Trích đo địa chính khu đất (gồm 06 mảnh bản đồ) số 170/2008/TĐ-BĐ tỷ lệ 1/500 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Khánh Hòa thiết lập ngày 10/7/2008 cho chủ đầu tư Công ty Cổ phần phát triển Nhà và Đô thị N.

- Việc khiếu nại và giải quyết khiếu nại đối với ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L:

Ngày 24/03/2020, ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L có đơn khiếu nại lần đầu đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố N khiếu nại Quyết định số 5451/QĐ-UBND ngày 30/12/2009 về việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Bá X và Quyết định số 5170/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 về việc thu hồi đất của bà Lê Bích L đang sử dụng trên đất của Viện H để thực hiện Dự án khu đô thị mới P, phường P, thành phố N, Khánh Hòa vì ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L cho rằng diện tích đất nêu trên tại Quyết định số 5451/QĐ-UBND và Quyết định 5170/QĐ-UBND là do ông, bà tự khai hoang, không phải đất của Viện H.

Ngày 17/8/2020, Thanh tra thành phố N có Báo cáo số 238/BC-TTra về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L thuộc Dự án khu đô thị mới P, phường P, thành phố N.

Ngày 26/8/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố N tiến hành đối thoại trước khi ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần 1 đối với ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L.

Ngày 27/8/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố N ban hành Quyết định số 5187/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L (lần đầu), địa chỉ: Số 89/83 đường T, phường N, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa với nội dung cơ bản là bác toàn bộ nội dung đơn khiếu nại của ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L về việc khiếu nại Quyết định số 5451/QĐ-UBND ngày 30/12/2009 về việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Bá X và Quyết định số

5170/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 về việc thu hồi đất của bà Lê Bích L đang sử dụng trên đất của Viện H để thực hiện Dự án khu đô thị mới P, phường P, thành phố N, Khánh Hòa.

Ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L không đồng ý với Quyết định nêu trên nên có đơn tiếp khiếu yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa giải quyết.

- Việc ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L có đơn khiếu nại Quyết định số 5451/QĐ-UBND ngày 30/12/2009 về việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Bá X và Quyết định số 5170/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 về việc thu hồi đất của bà Lê Bích L đang sử dụng trên đất của Viện H để thực hiện Dự án khu đô thị mới P, phường P, thành phố N, Khánh Hòa là không có cơ sở, bởi vì:

Căn cứ Giấy xác nhận số 1234/GXN-UBND ngày 25/12/2009 của Ủy ban nhân dân phường P về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất để phục vụ cho công tác bồi thường giải tỏa theo Dự án khu đô thị mới P, thành phố N đối với ông Nguyễn Bá X thì thửa đất số 84d, diện tích 507m² thuộc tờ bản đồ số 04, Trích đo địa chính khu đất (gồm 6 mảnh bản đồ) số 170/2008/TĐ-BĐ tỉ lệ 1/500 do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Khánh Hòa xác lập ngày 10/7/2008 có nguồn gốc đất nuôi trồng thủy sản và nhà nước giao cho Viện H quản lý, sau đó Viện H giao cho ông Nguyễn Bá X quản lý và sử dụng năm 1992 và Giấy xác nhận số 1059/GXN-UBND ngày 10/12/2009 về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất để phục vụ cho công tác bồi thường giải tỏa theo Dự án khu đô thị mới P, thành phố N đối với bà Lê Bích L thì diện tích 758m² đất gồm toàn bộ thửa đất số 76, thuộc tờ bản đồ số 05 Trích đo địa chính khu đất (gồm 06 mảnh bản đồ) số 170/2008/TĐ-BĐ, tỷ lệ 1/500 do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Khánh Hòa xác lập ngày 10/7/2008 có nguồn gốc đất thuộc Viện H quản lý và giao cho bà Lê Bích L quản lý và sử dụng từ năm 1991 đến nay; loại đất nuôi trồng thủy sản nước lợ, mặn.

Ngoài ra, căn cứ Công văn số 4273/BTNMT-TTr ngày 8/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 4661/VPCP-KT ngày 11/7/2011 về kiểm tra việc thu hồi đất đối với khu vực địa 3/2 do Viện H quản lý như sau: *“Việc Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa xác định diện tích 154.734,5m² thuộc quyền quản lý sử dụng của Viện H và đã ban hành Quyết định số 2086/QĐ-UBND ngày 01/9/2009 về thu hồi đất của Viện H để thực hiện Dự án Khu đô thị mới P là đúng”*.

Do đó, Ủy ban nhân dân thành phố N đã ban hành các Quyết định thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L đang sử dụng trên đất của Viện H để thực hiện Dự án Khu đô thị mới P, phường P, thành phố N là phù hợp và đúng quy định pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện (ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L).

Tại văn bản số 4411/UBND-Ttra ngày 28/6/2022 Ủy ban nhân dân thành phố N trình bày:

Ủy ban nhân dân thành phố N đã nhận đơn ghi ngày 24/3/2020 của ông

Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L, địa chỉ: 89/83 Khu tập thể 4 tầng Viện H, T, N khiếu nại Quyết định số 5451/QĐ-UBND ngày 30/12/2009 về việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Bá X đang sử dụng để thực hiện dự án Khu đô thị mới P, phường P, N và Quyết định số 5170/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 về việc thu hồi đất của hộ bà Lê Bích L đang sử dụng trên đất của Viện H để thực hiện dự án Khu đô thị mới P, phường P, N vì ông X, bà L cho rằng là đất của Ông, Bà khai hoang, không phải đất của Viện H.

Ngày 14/7/2009, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã ban hành các Quyết định số 1641/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do Viện H sử dụng để thực hiện dự án Khu đô thị mới P, với diện tích thu hồi: 200,1m² đất, trong đó: 74m² (*trích lục bản đồ địa chính khu đất số 24/2009/TL.BĐ*); 126,1m² (*trích lục bản đồ địa chính khu đất số 23/2009/TL.BĐ*) và Quyết định số 2086/QĐ-UBND ngày 01/9/2009 về việc thu hồi đất do Viện H sử dụng để thực hiện dự án Khu đô thị mới P, với diện tích thu hồi: 154.734,5m² đất (*trừ diện tích 200,1m² đất đã thu hồi theo Quyết định số 1641/QĐ-UBND ngày 14/7/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa tại phường P, thành phố N thuộc quyền sử dụng của Viện H để thực hiện dự án Khu đô thị P*) tại phường P, thành phố N; Vị trí, ranh giới khu đất thu hồi được xác định theo tờ bản đồ trích đo địa chính số 349/2009/TĐ.BĐ, tỷ lệ 1/1000 do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Khánh Hòa đo đạc ngày 20/8/2009.

Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân phường P đã có Giấy xác nhận số 1059/GXN-UBND ngày 10/12/2009 xác nhận thửa đất số 76, diện tích 758m² thuộc tờ bản đồ số 05, trích đo địa chính khu đất số 170/2008/TĐ-BĐ, tỷ lệ 1/500 do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất Khánh Hòa thiết lập ngày 10/7/2008 có nguồn gốc thuộc Viện H quản lý và giao cho bà Lê Bích L quản lý và sử dụng từ năm 1991 đến nay và Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 5170/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 về việc thu hồi đất của hộ bà Lê Bích L đang sử dụng trên đất của Viện H để thực hiện dự án Khu đô thị mới P, phường P, thành phố N: Thu hồi 758m² đất, gồm toàn bộ thửa đất số 76, thuộc tờ bản đồ số 05 trích đo địa chính khu đất (gồm 06 mảnh bản đồ) số 170/2008/TĐ-BĐ, tỷ lệ 1/500 do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất Khánh Hòa lập ngày 10/7/2008.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân phường P đã có Giấy xác nhận số 1234/GXN-UBND ngày 25/12/2009 xác nhận thửa đất số 84d, diện tích 507m² có nguồn gốc nuôi trồng thủy sản, Nhà nước giao cho Viện H quản lý, sau đó Viện H giao cho ông Nguyễn Bá X quản lý và sử dụng và Ủy ban nhân dân thành phố N đã ban hành Quyết định số 5451/QĐ-UBND ngày 30/12/2009 về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Bá X, Quyết định số 4594/QĐ-UBND ngày 22/11/2012 về việc điều chỉnh Quyết định số 5451/QĐ-UBND ngày 30/12/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Bá X đang sử dụng để thực hiện dự án Khu đô thị mới P, thành phố N, Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 về việc bổ sung nội dung Điều 1 Quyết định số 5451/QĐ-UBND ngày 30/12/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố N: Thu hồi 507m² theo Hồ sơ kỹ thuật thửa đất do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất Khánh Hòa lập ngày 22/12/2009 có số hiệu thửa đất là 84d, thuộc một phần thửa 84, tờ bản đồ 04 thuộc trích đo địa chính khu đất số 170/2008/TĐ-BĐ, tỷ lệ 1/500 do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất Khánh

Hòa lập ngày 10/7/2008.

Mặt khác, căn cứ Công văn số 4273/BTNMT-TTr ngày 08/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường: “...Việc Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa xác định diện tích 154.734,5 m² thuộc quyền quản lý sử dụng của Viện H và đã ban hành Quyết định số 2086/QĐ-UBND ngày 01/9/2009 thu hồi đất của Viện H để thực hiện dự án Khu đô thị mới P là đúng”.

Từ những cơ sở nêu trên, Ủy ban nhân dân thành phố N đã ban hành các Quyết định thu hồi đất của hộ bà Lê Bích L và ông Nguyễn Bá X đang sử dụng trên đất của Viện H để thực hiện dự án Khu đô thị mới P, phường P, thành phố N là phù hợp theo quy định pháp luật. Nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L khiếu nại Quyết định số 5451/QĐ-UBND ngày 30/12/2009 về việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Bá X đang sử dụng để thực hiện dự án Khu đô thị mới P, phường P, thành phố N và Quyết định số 5170/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 về việc thu hồi đất của hộ bà Lê Bích L đang sử dụng trên đất của Viện H để thực hiện dự án Khu đô thị mới P, phường P, N là không đúng.

Như vậy, việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 5187/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L là đúng quy định pháp luật.

Tại văn bản số 326/HDH ngày 25/7/2022, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Viện H trình bày:

Đất địa 3/2 Viện sử dụng với mục đích triển khai các thí nghiệm khoa học, ngoài việc phân phối tạm thời (10 năm) cho bà Lê Thị Minh Tâm, cán bộ của Viện diện tích 250m², từ đó đến nay Lãnh đạo Viện không ký văn bản phân chia, giao đất địa cho cá nhân nào.

Viện H không có bản đồ trích đo địa chính khu đất (gồm 6 mảnh) số 170/2008/TĐ-BĐ tỷ lệ 1/500 do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Khánh Hòa xác lập ngày 10/7/2008, vì vậy Viện H không có cơ sở để xác định thửa đất số 84d, diện tích 507m² do ông Nguyễn Bá X quản lý, sử dụng và thửa đất số 76, diện tích 758m² do bà Lê Bích L quản lý, sử dụng nằm trong diện tích đất bị thu hồi 154.734,5m² theo Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 01/9/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Việc ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L trình bày nguồn gốc hai thửa đất nêu trên do ông, bà tự khai hoang, Viện H không có ý kiến vì không biết hai thửa đất trên nằm ở vị trí nào.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 26/2022/HC-ST ngày 29/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 193; khoản 1 Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Bích L và ông Nguyễn Bá X về việc yêu cầu hủy Quyết định số 5187/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố N và Quyết định số 1350/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và thông báo về quyền kháng cáo.

Kháng cáo:

Ngày 12/9/2022, người khởi kiện bà Lê Bích L và ông Nguyễn Bá X có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Lý do kháng cáo: Văn bản phúc đáp của Viện H xác định không có việc Viện H giao đất cho bà Lê Bích L và ông Nguyễn Bá X quản lý sử dụng; Báo cáo kết luận của Thanh tra Chính phủ số 157/KL-TTCP ngày 30/01/2011 nêu việc 1.265m² đất của ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L có nguồn gốc do Viện H giao quản lý sử dụng là không đúng. Do đó, bản án sơ thẩm xét xử không đúng quy định pháp luật, ảnh hưởng đến quyền lợi của ông, bà; đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Người kháng cáo ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 01/9/2009, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Quyết định số 2086/QĐ-UBND ngày 01/9/2009 về việc thu hồi đất do Viện H sử dụng để thực hiện dự án Khu đô thị mới P, với diện tích thu hồi 154.734,5m² (*trừ diện tích 200,1m² đất đã thu hồi theo Quyết định số 1641/QĐ-UBND ngày 14/7/2009 của UBND tỉnh Khánh Hòa*); vị trí, ranh giới khu đất thu hồi được xác định theo tờ bản đồ trích đo địa chính số 349/2009/TĐ.BĐ, tỷ lệ 1/1.000 do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất Khánh Hòa đo đạc ngày 20 tháng 8 năm 2009.

[2] Theo Giấy xác nhận số 1234/GXN-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân phường P về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất để phục vụ cho công tác bồi thường giải tỏa theo dự án Khu đô thị mới P, thành phố N đối với ông Nguyễn Bá X thì thửa đất số 84d, diện tích 507m² thuộc tờ bản đồ số 04, Trích đo địa chính khu đất (*gồm 6 mảnh bản đồ*) số 170/2008/TĐ-BĐ, tỷ lệ 1/500 do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Khánh Hòa xác lập ngày 10/7/2008 có nguồn gốc đất nuôi trồng thủy sản và Nhà nước giao cho Viện H quản lý.

[3] Theo Giấy xác nhận số 1059/GXN-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân phường P về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất để phục vụ cho công tác bồi thường giải tỏa theo dự án Khu đô thị mới P, thành phố N đối với bà Lê Bích L thì thửa đất số 76, diện tích 758m² thuộc tờ bản đồ số 05, Trích đo địa chính khu đất (*gồm 6 mảnh bản đồ*) số 170/2008/TĐ-BĐ, tỷ lệ 1/500 do Văn phòng

Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Khánh Hòa xác lập ngày 10/7/2008 có nguồn gốc đất thuộc Viện H quản lý.

[4] Tại Báo cáo kết luận của Thanh tra Chính phủ số 157/KL-TTCP ngày 30/01/2011, phần kiến nghị có nội dung: *“Về Quyết định thu hồi đất số 2086/QĐ-UBND ngày 01/9/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Giao Chủ tịch UBND thành phố N, Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra làm rõ nguồn gốc, hiện trạng sử dụng đất 15,47 ha của Viện H để có cơ sở thu hồi và tính toán bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo đúng chính sách, đảm bảo quyền lợi cho công dân”*.

[5] Tại Công văn số 4273/BTNMT-TTr ngày 08/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 4661/VPCP-KT ngày 11/7/2011 về kiểm tra việc thu hồi đất đối với khu vực địa 3/2 do Viện H quản lý, có nội dung:

“...Năm 1984, UBND tỉnh Phú Khánh (nay là tỉnh Khánh Hòa) đã có chủ trương đồng ý cho Viện Nghiên cứu biển (sau là Viện H) được sử dụng 12ha mặt nước địa 3/2 để xây dựng trạm nghiên cứu thí nghiệm nhân giống nuôi trồng thủy sản phục vụ xuất khẩu. Tại thời điểm đó, Viện H chưa thực hiện lập thủ tục trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định giao đất theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trên thực tế Viện H đã bồi thường cho ông Thông, đã đầu tư kinh phí và nhân lực để cải tạo và trực tiếp quản lý, đưa đất vào sử dụng với diện tích 162.115m² (số liệu đo đạc năm 1995).

Trong quá trình quản lý sử dụng đất, Trạm thực nghiệm của Viện đã giao đất cho cán bộ công nhân viên của Viện sử dụng. Khi các hộ dân lấn chiếm đất do Viện quản lý, Viện H đã báo cáo và Ủy ban nhân dân tỉnh đã có văn bản đình chỉ việc lấn chiếm của các hộ dân nhưng Viện H và chính quyền địa phương chưa có biện pháp xử lý dứt điểm. Năm 1996, Viện đã lập dự án đầu tư để xin hợp thức hóa quyền sử dụng đất nhưng chưa được cấp thẩm quyền xét duyệt.

Từ những nhận xét nêu trên: Việc Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa xác định diện tích 154.734,5m² thuộc quyền quản lý của Viện H và đã ban hành Quyết định số 2086/QĐ-UBND ngày 01/9/2009 thu hồi đất của Viện H để thực hiện dự án Khu đô thị mới P là đúng”.

[6] Do vậy, Ủy ban nhân dân thành phố N đã ban hành các Quyết định số 5170/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 về việc thu hồi đất của hộ bà Lê Bích L, Quyết định số 5451/QĐ-UBND ngày 30/12/2009 về việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Bá X đang sử dụng trên đất của Viện H để thực hiện dự án Khu đô thị mới P, thành phố N là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Ngày 27/8/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố N ban hành Quyết định số 5187/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần đầu, bác toàn bộ nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L, về việc khiếu nại các Quyết định số 5451/QĐ-UBND ngày 30/12/2009 và Quyết định số 5170/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố N là đúng quy định pháp luật.

[8] Ngày 21/5/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 1350/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần hai, bác đơn khiếu nại của

ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L: công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 5187/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố N về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L là đúng quy định của pháp luật.

[9] Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L về việc yêu cầu hủy Quyết định số 5187/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố N và Quyết định số 1350/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa là có căn cứ. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bà Lê Bích L và ông Nguyễn Bá X.

[10] Ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L là người cao tuổi được miễn nộp án phí hành chính phúc thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính;

1. Bác kháng cáo của ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L;

2. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 26/2022/HC-ST ngày 29/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;

3. Án phí hành chính phúc thẩm:

Ông Nguyễn Bá X và bà Lê Bích L là người cao tuổi được miễn nộp án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, P.HCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Tự